

Số: 140/2023/QĐST-HNGĐ

P, ngày 13 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 226/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1994;

Trú ở: Thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên

- Bị đơn: Anh Phan Văn T, sinh năm 1990;

Trú ở: Thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Phan Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phan Thanh T, sinh ngày 08/8/2010 và Phan Trường T, sinh ngày 10/3/2017. Ly hôn chị Nguyễn Thị Bích N và anh Phan Văn T thống nhất thoả thuận giao cháu Phan Thanh T và Phan Trường T cho anh Thành trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (Theo nguyện vọng của cháu Tú là ở với ba). Anh Phan Văn T không yêu cầu chị Nguyễn Thị Bích N phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Phan Văn T tự thoả thuận giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích N tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010174 ngày 17/10/2023 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên. Do đó hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Bích N 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- UBND x.H, huyện P; Số 45/2012, ngày 18/6/2012;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Sơn